TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:09/2026/HS-ST
Ngày: 09-02-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đỗ Quỳnh .
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Anh Tuấn;
Ông Trần Ngọc Thái.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Phạm Hiền Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2026/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2026/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

Bùi Ngọc K; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 08 tháng 6 năm 1997, tại: tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú thôn V, xã T, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn S, sinh năm 1963 con bà Lương Thị M, sinh năm 1965; vợ, con: chưa có; Tiền án: không; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 21 tháng 10 năm 2025 Công an xã T, tỉnh Lào Cai đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Ngọc K về hành vi "Gây tổn hại cho sức khỏe của người khác" bằng hình thức phạt tiền.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 05/2026/LCĐKNCTr ngày 19 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lào Cai. Có mặt.

Nguyên đơn dân sự: Anh Lê Duy T, sinh năm 1994; địa chỉ thôn Làng Ngần, xã T, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh Trần Xuân N, sinh năm 1991; địa chỉ thôn Làng Mấy, xã T, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

- Anh Bùi Thiên L, sinh năm 2006; địa chỉ thôn V, xã T, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 18 tháng 8 năm 2025, Bùi Ngọc K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 21D1-088.41 đi từ nhà tại thôn L, xã T đến căn nhà thứ hai của gia đình K tại thôn V, xã T, tỉnh Lào Cai để dọn dẹp và chăm sóc gia cầm. Tại đây, Bùi Ngọc K nhìn thấy 01 con dao của gia đình đang dựng trong bếp, loại dao phát có chuôi gỗ, lưỡi kim loại, mũi dao cong xuống dưới, một đầu nhọn, một cạnh sắc, dài khoảng 70cm, K cầm con dao này mang về nhà ở thôn L để mài lại sử dụng. Khi đi ngang qua nhà Bùi Thiên L (sinh năm 2006, trú cùng thôn), Bùi Ngọc K thấy L đang ngồi uống nước cùng Trần Xuân N (sinh năm 1991, trú tại thôn L, xã T, tỉnh Lào Cai) và Lê Duy T (sinh năm 1994, trú tại thôn L, xã T, tỉnh Lào Cai). Do có mâu thuẫn với N và T từ trước, Bùi Ngọc K dựng xe ở lề đường, cầm dao bằng tay phải rồi đi bộ lên sân nhà Bùi Thiên L. Khi đến gần khu vực nhóm ba người đang ngồi, K nói lớn: "Chạy đi không em chém đấy", nghĩ rằng K nói đùa nên Bùi Thiên L, Lê Duy T, Trần Xuân N không ai phản ứng, thấy vậy K càng bực tức hơn nên tiếp tục tiến đến, khi còn cách nhóm ba người khoảng 2 mét thì K giơ dao lên, thấy vậy T, L, N bỏ chạy. Trong lúc Lê Duy T đang đứng dậy để chạy, K dùng tay phải vung dao chém một nhát theo chiều hơi chếch từ trên xuống, hướng từ phải sang trái trúng vùng hạ sườn bên phải của T. Sau khi bị chém T tiếp tục bỏ chạy xuống đường, K không đuổi theo mà về nhà ở thôn L để ngủ, còn Lê Duy T được đưa đến Trạm Y tế xã V sơ cứu rồi chuyển đến Trung tâm y tế khu vực Y, tỉnh Lào Cai để điều trị, đến ngày 03 tháng 9 năm 2025 được ra viện.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Ngọc K đã tự nguyện giao nộp con dao đã dùng để gây thương tích cho Lê Duy T và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân cũng như nguồn gốc của con dao đã thu giữ trong vụ án là do K mua tại chợ xã V, huyện Y, tỉnh Yên Bái (cũ) vào năm 2023 với giá khoảng 100.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 6717/KL-KTHS ngày 25 tháng 9 năm 2025 của V Bộ C kết luận: Trên con dao gửi giám định có bám dính máu người và là máu của Lê Duy T.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 107/KLTTCT-TTPY ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Trung tâm pháp y tỉnh L đã kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Duy T tại thời điểm giám định là 02%; cơ chế hình thành thương tích: Sẹo vùng thành bụng bên phải là do vật sắc tác động một lực vừa đủ theo hướng từ sau ra trước, từ trên xuống dưới gây nên.

Tại kết luận giám định số 630/KL-KTHS ngày 05 tháng 10 năm 2025 của Phòng K2 Công an tỉnh L đã kết luận: Mẫu cần giám định là dao sắc, nhọn thuộc loại dao có tính sát thương cao quy định tại Phụ lục 5 *"Danh mục dao có tính sát thương cao"* ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ C.

Căn cứ quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 2 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ xác định: Con dao do Bùi Ngọc K sử dụng gây thương tích cho anh Lê Duy T là vũ khí quân dụng.

Cáo trạng số: 06/CT-VKSLC-P1 ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố Bùi Ngọc K về tội: "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lào Cai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Ngọc K phạm tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng";
- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 304; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Ngọc K từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2025: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định;

Bị cáo Bùi Ngọc Khánh thành K1 khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp về thẩm quyền, trình tự, thủ tục.

[2] Về hành vi chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng:

Về tội danh: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa Bùi Ngọc K

thừa nhận hành vi của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự và người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định: Vào ngày 18 tháng 8 năm 2025 do mâu thuẫn cá nhân, Bùi Ngọc K đã thực hiện hành vi sử dụng dao có tính sát thương cao chém một nhát vào vùng hạ sườn bên phải của anh Lê Duy T, gây tổn hại về sức khỏe là 02% cho anh T. Con dao do Bùi Ngọc K sử dụng gây thương tích cho anh Lê Duy T là vũ khí quân dụng được quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 2 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và Phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ C. Bị cáo K có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo xâm phạm khách thể là an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng. Gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Do đó cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, bị cáo biết hành vi Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, là vi phạm pháp luật hình sự nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Đây là thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Hình phạt chính: Từ nhận định nêu trên cần xét xử bị cáo Bùi Ngọc K hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung. Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo tự nguyện bồi thường

thiệt là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự do đó giảm một phần hình phạt đối với bị cáo K.

[7] Hình phạt bổ sung: Bị cáo K không có nghề nghiệp thu nhập không ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về các những hành vi và người liên quan khác: Sau khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L ra Quyết định không khởi tố đối với Bùi Ngọc K về hành vi "Cố ý gây thương tích", ngày 21 tháng 10 năm 2025, Công an xã T, tỉnh Lào Cai đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Ngọc K về hành vi "Gây tổn hại cho sức khỏe của người khác" bằng hình thức phạt tiền là phù hợp.

[9] Vật chứng và tài sản tạm giữ trong vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 01 con dao, loại dao phát; chuôi dao bằng gỗ dài 40,2cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm có một đầu nhọn, một cạnh sắc, đầu dao cong xuống phía dưới.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Những chứng cứ buộc tội của Kiểm sát viên và lời trình bày của bị cáo phù hợp với tranh tụng tại phiên tòa và hợp pháp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Ngọc K phạm tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Ngọc K 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025:

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao, loại dao phát; chuôi dao bằng gỗ dài 40,2cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm có một đầu nhọn, một cạnh sắc, đầu dao cong xuống phía dưới.

(Chi tiết đặc điểm các vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 01 năm 2026 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 – Lào Cai).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

quy định về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Bùi Ngọc K phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai,
- THADS tỉnh Lào Cai;
- VKSND KV2 – Lào Cai;
- Phòng THADS khu vực 2 – Lào Cai;
- Công an tỉnh Lào Cai;
- Công an xã Thác Bà;
- Bị cáo;Nguyên đơn dân sự;
- Lưu HS, TA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đỗ Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đỗ Quỳnh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai,
- THADS tỉnh Lào Cai;
- VKSND KV2 – Lào Cai;
- Phòng THADS khu vực 2 – Lào Cai;
- Công an tỉnh Lào Cai;
- Cơ sở giam giữ;
- Bị cáo;Nguyên đơn dân sự;
- Lưu HS, TA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đỗ Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đỗ Quỳnh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai,
- THADS tỉnh Lào Cai;
- VKSND KV2 – Lào Cai;
- Phòng THADS khu vực 2 – Lào Cai;
- Công an tỉnh Lào Cai;
- Cơ sở giam giữ;
- Bị cáo;
- Lưu HS, TA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đỗ Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đỗ Q

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai,
- THADS tỉnh Lào Cai;
- VKSND KV2 – Lào Cai;
- Công an tỉnh Lào Cai;
- Cơ sở giam giữ;
- Bị cáo;
- Lưu HS, TA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đỗ Quỳnh